

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Đình Hưng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nông Văn Điền

2. Bà Lục Thị Xinh

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/8/2016 và công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2017/TLST - DS, ngày 15 tháng 02 năm 2017

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam

Địa chỉ: C, bán đảo L, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lương Thị Kim D - Phó giám đốc phụ trách phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

(Theo quyết định về việc ủy quyền tham gia tố tụng và thi hành án số 4716/QĐ-NHCS, ngày 25/11/2016 của Tổng giám đốc Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam).

* Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1963 - Trú tại: Thôn N, xã P, huyện

Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Người đại diện của Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam bà Lương Thị Kim D và bà Nguyễn Thị T thống nhất, thỏa thuận bà Nguyễn Thị T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam qua Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn 25.000.000^d (Hai mươi lăm triệu đồng) tiền gốc và 7.566.500^d (Bảy triệu năm trăm sáu mươi sáu nghìn, năm trăm đồng) tiền lãi, trong đó 683.000^d (Sáu trăm tám mươi ba nghìn đồng) tiền lãi trong hạn và 6.883.500^d (Sáu triệu tám trăm tám mươi ba nghìn, năm trăm đồng) tiền lãi quá hạn. Tổng số tiền gốc và lãi bà T phải trả là 32.566.500^d (Ba mươi hai triệu, năm trăm sáu mươi sáu nghìn, năm trăm đồng).

Thời hạn bà Nguyễn Thị T phải trả số tiền nêu trên trước ngày 10 tháng 3 năm 2018.

“Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay”.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bà T phải chịu 1.628.325đ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Chợ Đồn;
- TAND tỉnh Bắc Kạn
- Chi cục THADS huyện Chợ Đồn;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Đình Hưng

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Đình Hưng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Triệu Quang Hùng

2. Ông Hứa Trung Hiền

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2016/TLST - DS, ngày 08 tháng 3 năm 2016

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Bà Đào Thị Dung - Trú tại: Thôn Bó Pia, xã Quảng Bạch, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

*** Bị đơn:** Ông Triệu Văn Cháp - Trú tại: Thôn Bản Duồn, xã Quảng Bạch, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Đào Thị Dung cho ông Triệu Văn Cháp có toàn quyền quản lý, sử dụng và định đoạt thửa đất lâm nghiệp số 348 tờ bản đồ số 01, diện tích 8.770m² tại Lũng Cuối, thôn Bó Pia, xã Quảng Bạch, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn, đã được UBND huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số

AP 512367 ngày 16/6/2009 mang tên bà Đào Thị Dung.

- Bà Đào Thị Dung chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng). Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Dung đã nộp 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 05717 ngày 07 tháng 3 năm 2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, xác định bà Dung đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Triệu Quang Hùng

Hứa Trung Hiền

Đặng Đình Hưng